

Bản án số: 12 /2020/HNGĐ - ST

Ngày 04/ 9/2020

V/v: Tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:- Ông Hoàng Đình Cầu

- Bà Hoàng Thị Minh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Tổng Duy Vương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 17/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2020 về việc: “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 06/8/2020; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 24/8/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thu H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: TH, K4, TTC, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Có mặt

2. Bị đơn: Anh Lệnh Tiến P, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn ĐM, xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 29/4/2020, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Vũ Thu H khai:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh P kết hôn là tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh ngày 29/9/2011. Trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu là 03 năm và chưa ai có vợ có chồng, sau khi kết hôn chị H và anh P thuê nhà chung sống cùng nhau tại K4, TTC, huyện Vân Đồn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng không có con, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ tháng 3/2018 cho đến nay, vợ chồng đã sống

ly thân, mỗi người một nơi không còn quan hệ tình cảm, bản thân chị H thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh P, chị H đã về nhà mẹ tại TTC, huyện Vân Đồn sinh sống, xét thấy không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung được nữa, chị H yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lệnh Tiến P.

+ Về con chung: Chị Vũ Thu H và anh Lệnh Tiến P không có con chung, chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về tài sản chung: Chị Vũ Thu H và anh Lệnh Tiến P không có tài sản chung, chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về công nợ chung: Chị Vũ Thu H và anh Lệnh Tiến P không có công nợ chung, chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 20/7/2020 có sự tham gia của ông Lê Văn Hải là thôn trưởng Thôn ĐM, xã V, huyện Vân Đồn có nội dung: Anh P là con trai và chị H là con dâu bà Đinh Thị Tuyến, anh chị kết hôn năm 2011, sau khi kết hôn anh P, chị H thuê nhà chung sống cùng nhau tại TTC, huyện Vân Đồn, không chung sống tại thôn ĐM, vì vậy ông không biết anh P, chị H có mâu thuẫn gì với nhau. Ông cũng được biết anh P, chị H không có con chung, không có tài sản chung gì tại thôn ĐM, xã V, huyện Vân Đồn.

Tại biên bản làm việc ngày 20/7/2020, bà Đinh Thị Tuyến, là mẹ đẻ của anh P có lời khai: Chị H là con dâu, anh P là con trai bà, anh P hiện nay đang lái xe ở Mạo Khê, thị xã Đông Triều, Quảng Ninh, bà không rõ địa chỉ cụ thể của anh P, vì P ít khi về nhà mà chỉ gọi điện thoại, bà có hỏi nhưng anh P không nói rõ cho bà biết địa chỉ cụ thể. Bà là người thay anh P nhận toàn bộ các thông báo của Tòa án và đã giao lại toàn bộ cho anh P, việc anh P có đến Tòa án hay không bà không biết. Bà có nghe anh P nói lại là anh P và vợ đang có mâu thuẫn, từ năm 2018 đến nay không còn chung sống với nhau nữa, chị H đã về nhà mẹ tại TTC, huyện Vân Đồn sinh sống, khi biết chị H xin ly hôn, bà có gọi điện hỏi anh P, thì anh P nói là đồng ý để Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, còn P bận việc không thể về giải quyết ly hôn với chị H được. bà cũng cho biết, anh P và chị H không có con chung, không có tài sản chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Anh Lệnh Tiến P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Lệnh Tiến P.

[2] **Về Quan hệ hôn nhân:**

Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thu H và anh Lệnh Tiến P là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ, quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, do không có con chung, vì vậy, quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Từ năm 2018 cho đến nay, chị H, anh P đã sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan hệ tình cảm, không quan tâm đến nhau nữa, đã gây ảnh hưởng xấu đến quan hệ hôn nhân. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lệnh Tiến P, như vậy chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh P là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] **Về con chung:** Chị Vũ Thu H và anh Lệnh Tiến P không có con chung, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy không xét.

[4] **Về tài sản chung, công nợ chung:**

Chị Vũ Thu H và anh Lệnh Tiến P không có tài sản chung, không có công nợ chung, vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[5] **Về án phí:**

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Vũ Thu H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thu H
Cho ly hôn giữa chị Vũ Thu H và anh Lệnh Tiến P

2. Về án phí dân sự:

Chị Vũ Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, được trừ đi số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí,

theo biên lai thu tiền số 0002109 ngày 11/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thu H có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Lệnh Tiến P có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CCTHADS huyện Vân Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã V, h. Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Đình Cầu – Hoàng Thị Minh Tâm

Lê H Ninh